

Số: 415/TCT-QLN

Hà Nội, ngày 01 tháng 02 năm 2024

V/v gia hạn nộp tiền cấp
quyền khai thác khoáng sản
do vướng mắc về giải phóng
mặt bằng thuê đất

Kính gửi: Cục Thuế tỉnh Bình Thuận

Tổng cục Thuế nhận được công văn số 8059/CTBTH-QLN ngày 16/11/2023 của Cục Thuế tỉnh Bình Thuận báo cáo vướng mắc về hồ sơ đề nghị gia hạn nộp tiền cấp quyền khai thác khoáng sản do có vướng mắc về giải phóng mặt bằng thuê đất của Công ty TNHH khai thác chế biến khoáng sản Cát Tường. Về việc này, Tổng cục Thuế có ý kiến như sau:

- Tại khoản 1 Điều 11 Nghị định số 67/2019/NĐ-CP ngày 31/7/2019 của Chính phủ quy định về gia hạn thời gian nộp tiền cấp quyền khai thác khoáng sản như sau:

“1. Tiền cấp quyền khai thác khoáng sản được xem xét gia hạn khi vướng mắc giải phóng mặt bằng thuê đất và các trường hợp theo quy định tại khoản 1 Điều 49 Luật quản lý thuế.”

- Tại Điều 20 Nghị định số 126/2020/NĐ-CP ngày 19/10/2020 của Chính phủ quy định về gia hạn nộp tiền cấp quyền khai thác khoáng sản khi có vướng mắc về giải phóng mặt bằng thuê đất như sau:

“1. Hồ sơ gia hạn

Người nộp thuế thuộc trường hợp được gia hạn nộp tiền cấp quyền khai thác khoáng sản khi có vướng mắc về giải phóng mặt bằng thuê đất phải lập và gửi hồ sơ gia hạn cho cơ quan thuế quản lý trực tiếp khoản thu. Hồ sơ bao gồm:

a) Văn bản đề nghị gia hạn của người nộp thuế theo Mẫu số 01/GHKS tại Phụ lục III ban hành kèm theo Nghị định này, trong đó nêu rõ lý do chưa triển khai được dự án hoặc tạm dừng khai thác, số tiền cấp quyền khai thác khoáng sản đề nghị gia hạn, thời gian đề nghị gia hạn, diện tích đất có vướng mắc về giải phóng mặt bằng thuê đất, tổng diện tích đất trên giấy phép khai thác.

b) Văn bản có xác nhận của cơ quan nhà nước có thẩm quyền (Ủy ban nhân dân cấp xã hoặc Ban bồi thường giải phóng mặt bằng cấp huyện hoặc cơ quan khác có chức năng tương tự) về việc người nộp thuế có vướng mắc về giải phóng mặt bằng thuê đất, trong đó ghi rõ diện tích đất có vướng mắc về giải phóng mặt bằng thuê đất.

c) Các tài liệu liên quan khác (nếu có).

2. Thời gian gia hạn không vượt quá 02 năm, kể từ thời hạn nộp tiền cấp quyền khai thác khoáng sản.

3. Số tiền được gia hạn là số tiền cấp quyền khai thác khoáng sản còn nợ tại thời điểm người nộp thuế đề nghị gia hạn tương ứng với diện tích đất được ghi trong

giấy phép khai thác khoáng sản đang có vướng mắc về giải phóng mặt bằng thuê đất được cơ quan nhà nước có thẩm quyền xác nhận.

Trường hợp có vướng mắc về giải phóng mặt bằng thuê đất mà người nộp thuế chưa triển khai được dự án hoặc tạm dừng toàn bộ hoạt động khai thác khoáng sản thì gia hạn nộp thuế đối với toàn bộ số tiền cấp quyền khai thác khoáng sản còn nợ.

4. Trình tự thủ tục gia hạn

a) Trường hợp hồ sơ gia hạn chưa đầy đủ theo quy định tại khoản 1 Điều này hoặc có sai sót khác, trong thời hạn 03 ngày làm việc, kể từ ngày tiếp nhận hồ sơ, cơ quan thuế phải thông báo bằng văn bản theo Mẫu số 03/GHKS tại Phụ lục III ban hành kèm theo Nghị định này cho người nộp thuế bổ sung hồ sơ hoặc đề nghị giải trình. Nếu người nộp thuế không hoàn chỉnh hồ sơ theo yêu cầu của cơ quan thuế thì không được xử lý gia hạn.

b) Trường hợp hồ sơ gia hạn đầy đủ, đúng mẫu biểu quy định tại khoản 1 Điều này thì trong thời hạn 10 ngày làm việc, kể từ ngày nhận đủ hồ sơ, cơ quan thuế phải thông báo bằng văn bản gửi người nộp thuế:

Văn bản không chấp thuận gia hạn nếu người nộp thuế không thuộc trường hợp được gia hạn theo Mẫu số 04/GHKS tại Phụ lục III ban hành kèm theo Nghị định này.

Quyết định gia hạn nếu người nộp thuế thuộc trường hợp được gia hạn theo Mẫu số 02/GHKS tại Phụ lục III ban hành kèm theo Nghị định này. Quyết định gia hạn phải được đăng tải trên trang thông tin điện tử của ngành thuế chậm nhất là 03 ngày làm việc, kể từ ngày ban hành quyết định.

5. Thủ trưởng cơ quan thuế quản lý trực tiếp khoản thu quyết định số tiền cấp quyền khai thác khoáng sản được gia hạn, thời gian gia hạn.”

Căn cứ các quy định nêu trên và theo trình bày của Cục Thuế tỉnh Bình Thuận tại công văn số 8059/CTBTH-QLN ngày 16/11/2023, từ năm 2018 đến nay, dự án khai thác quặng sa khoáng titan - zircon tại khu vực Mũi Đá 1 thuộc phường Phú Hải, thành phố Phan Thiết và thị trấn Phú Long, huyện Hàm Thuận Bắc, tỉnh Bình Thuận của Công ty TNHH khai thác chế biến khoáng sản Cát Tường có vướng mắc về đất đai do không được cấp giấy phép khai thác, sử dụng nước dưới đất trong vùng quy hoạch để phục vụ khai thác, tuyển quặng. Trường hợp dự án của Công ty chưa được cấp có thẩm quyền giao đất, cho thuê đất để thực hiện giải phóng mặt bằng thì Công ty thuộc đối tượng được xem xét gia hạn nộp tiền cấp quyền khai thác khoáng sản khi có vướng mắc về giải phóng mặt bằng thuê đất quy định tại khoản 1 Điều 11 Nghị định số 67/2019/NĐ-CP ngày 31/7/2019 của Chính phủ và Điều 20 Nghị định số 126/2020/NĐ-CP ngày 19/10/2020 của Chính phủ. Đề nghị Cục Thuế tỉnh Bình Thuận căn cứ các quy định của pháp luật về quản lý thuế, các quy định pháp luật liên quan; căn cứ các văn bản trả lời của Sở Tài nguyên và môi trường tỉnh Bình Thuận, Tổng cục Địa chất và khoáng sản Việt Nam - Bộ Tài nguyên và môi trường... và rà soát tình hình thực tế, hồ sơ gia hạn của Công ty để xử lý theo đúng quy định.

Tổng cục Thuế thông báo để Cục Thuế tỉnh Bình Thuận biết và thực hiện./.

Nơi nhận:

- Như trên;
- Phó TCT Đặng Ngọc Minh (để b/c);
- Vụ PC - TCT;
- Website Tổng cục Thuế;
- Lưu: VT, QLN(2b).

**TL. TỔNG CỤC TRƯỞNG
KT. VỤ TRƯỞNG VỤ QUẢN LÝ NỢ VÀ CCNT
PHÓ VỤ TRƯỞNG**

Trần Xuân Linh

